|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN AN LÃO**TRƯỜNG THCS QUANG TRUNG** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HK II - NĂM HỌC 2022 - 2023****MÔN: TIN HỌC 6*****(Thời gian làm bài 45 phút )******( Đề gồm 02 trang)*** |
| 1. **MA TRẬN**
 |  |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/chủ đề** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****% điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |  |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  |
| **1** | **Chủ đề D** | An toàn thông tin trên Internet | 1 |  | 1 |  |  |  |  |  | **1 đ****10%** |
| **2** | **Chủ đề E** | Sơ đồ tư duy |  |  | 2 |  |  | 1 |  |  | **2 đ****20%** |
| Soạn thảo văn bản cơ bản | 2 |  | 2 |  |  | 1 |  |  | **3đ****30%** |
| **3** | **Chủ đề F** | Thuật toán | 3 |  | 1 |  |  |  |  |  | **2đ****20%** |
| Các cấu trúc điều khiển | 2 |  |  |  |  |  |  | 1 | **2đ****20%** |
| ***Tổng*** | ***8*** |  | ***6*** |  |  | ***2*** |  | ***1*** | ***10 đ*** |
| **Tỉ lệ %** | **40%** | **30%** | **20%** | **10%** | **100%** |
| **Tỉ lệ chung** | **70%** | **30%** | **100%** |

**B. BẢNG MA TRẬN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/****Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Chủ đề D** | An toàn thông tin trên Internet | **Nhận biết**– Nêu được một vài cách thông dụng để bảo vệ, chia sẻ thông tin của bản thân và tập thể sao cho an toàn và hợp pháp. (Câu 1)**Thông hiểu**– Nêu và thực hiện được một số biện pháp cơ bản để phòng ngừa tác hại khi tham gia Internet với sự hướng dẫn của giáo viên. (Câu 2) | 1(Câu 1) | 1(Câu 2) |  |  |
| **2** | **`Chủ đề E** | Sơ đồ tư duy | **Thông hiểu**– Giải thích được lợi ích của sơ đồ tư duy, nêu được nhu cầu sử dụng phần mềm sơ đồ tư duy trong học tập và trao đổi thông tin. (Câu 3,4)**Vận dụng cao**– Sử dụng được phần mềm để tạo sơ đồ tư duy đơn giản phục vụ học tập và trao đổi thông tin. (Câu 18) |  | 2(Câu 3,4) | 1 (Câu 16) |  |
| Soạn thảo văn bản cơ bản | **Nhận biết**– Nhận biết được tác dụng của công cụ căn lề, định dạng, tìm kiếm, thay thế trong phần mềm soạn thảo văn bản. (Câu 5,6)**Thông hiểu** Nêu được các chức năng đặc trưng của những phần mềm soạn thảo văn bản. (Câu 7,8) | 2(Câu 5,6) | 2(câu 7, 8) | 1( Câu 15) |  |
| **3** | **Chủ đề F** | Khái niệm thuật toán và biểu diễn thuật toán | **Nhận biết**– Nêu được khái niệm thuật toán. (Câu 9,10,11)– Biết được chương trình là mô tả một thuật toán để máy tính “hiểu” và thực hiện được. (Câu 13)- Biết được quy ước rẽ nhánh của thuật toán (Câu 14)**Thông hiểu**– Nêu được một vài ví dụ minh hoạ về thuật toán. (Câu 12)**Vận dụng**– Mô tả được thuật toán đơn giản có các cấu trúc tuần tự, rẽ nhánh và lặp dưới dạng liệt kê hoặc sơ đồ khối. (Câu 16) | 5( Câu 9, 10,11,13, 14) | 1 TN (Câu 12)  |  | 1(Câu 17) |
| **Tổng** |  | **8** | **6** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** |  | ***40%*** | ***30%*** | ***20%*** | ***10%*** |
| **Tỉ lệ chung** |  | **70%** | **30%** |

**C. ĐỀ BÀI**

**I. Phần trắc nghiệm khách quan: (7 điểm)**

**Khoanh tròn vào chữ cái đứng trước câu trả lời đúng.**

Câu 1: Theo em, tình huống nào sau đây giúp ích cho em khi sử dụng internet.

1. Thông tin cá nhân hoặc tập thể bị đánh cắp.
2. Bị bạn quen trên mạng lừa đảo.
3. Hoàn thành chương trình học tập trên mạng Internet
4. Nghiện mạng xã hội, nghiện trò chơi trên mạng.

Câu 2: ***Đâu không phải là biện pháp phòng ngừa tác hại khi tham gia internet?***

A. Vào mạng xã hội thâu đêm suốt sáng.

B. Không mở email từ địa chỉ lạ

C. Truy cập trang web không lành mạnh

D. Tự suy nghĩ thay vì lập tức tìm sự trở giúp của Internet.

Câu 3. Phát biểu nào không phải là ưu điểm của việc tạo sơ đồ tư duy bằng phần mềm máy tính?

A. Có thể sắp xếp, bố trí với không gian mở rộng, dễ dàng sửa chữa, thêm bớt nội dung.

B. Có thể chia sẻ được cho nhiều người.

C. Có thể làm ở bất cứ đâu, không cần công cụ hỗ trợ.

D. Có thể kết hợp và chia sẻ để sử dụng cho các phần mềm máy tính khác.

Câu 4. Ưu điểm của việc tạo sơ đồ tư duy thủ công trên giấy là gì?

A. Dễ sắp xếp, bố trí, thay đổi, thêm bớt nội dung.

B. Sản phẩm tạo ra dễ dàng sử dụng cho các mục đích khác nhau.

C. Sản phẩm tạo ra nhanh chóng, dễ dàng chia sẻ cho nhiều người.

D. Có thể thực hiện ở bất cứ đâu, chỉ cần giấy và bút.

Câu 5. Để căn đều hai bên văn bản em chọn nút lệnh nào?

A.  B.  C.  D. 

Câu 6: Thao tác nào không phải là thao tác định dạng văn bản?

A. Thay đổi kiểu chữ thành chữ nghiêng.

B. Chọn chữ màu xanh.

C. Căn giữa đoạn văn bản.

D. Thêm hình ảnh vào văn bản.

Câu 7: Việc phải làm đầu tiên khi muốn thiết lập định dạng cho một đoạn văn bản là:

A. Vào thẻ Home, chọn nhóm lệnh Paragraph.

B. Cần phải chọn toàn bộ đoạn văn bản.

C. Đưa con trỏ soạn thảo vào vị trí bất kì trong đoạn văn bản.

D. Nhấn phím Enter.

Câu 8. Để chèn một bảng có 30 hàng và 10 cột, em sử dụng thao tác nào?

A. Chọn lệnh Insert/Table, kéo thả chuột chọn 30 hàng, 10 cột.

B. Chọn lệnh Insert/Table/Table Tools, nhập 30 hàng, 10 cột.

C. Chọn lệnh Insert/Table/Insert Table, nhập 30 hàng, 10 cột.

D. Chọn lệnh Table Tools/Layout, nhập 30 hàng, 10 cột.

Câu 9: Thuật toán có tính:

1. Tính xác định, tính liên kết, tính đúng đắn

B. Tính dừng, tính liên kết, tính xác định

C. Tính dừng, tính xác định, tính đúng đắn

 D. Tính tuần tự: Từ đầu vào cho ra đầu ra

Câu 10: Mọi quá trình tính toán đều có thể mô tả và thực hiện dựa trên cấu trúc cơ bản là:

A. Cấu trúc tuần tự

B. Cấu trúc rẽ nhánh

C. Cấu trúc lặp

D. Cả ba cấu trúc

Câu 11: Sơ đồ dưới đây là sơ đồ khối biểu diễn cấu trúc gì?

A. Tuần tự.

B. Rẽ nhánh dạng thiếu.

C. Rẽ nhánh đầy đủ.

D. Lặp.

Câu 12. Bạn Tuấn nghĩ về những công việc sẽ thực hiện sau khi thức dậy vào buổi sáng. Bạn ấy viết một thuật toán bằng cách ghi ra từng bước, từng bước một. Bước đầu tiên bạn ấy viết ra là: "Thức dậy". Em hãy cho biết bước tiếp theo là gì?

A. Đánh răng.

B. Thay quần áo.

C. Vệ sinh cá nhân.

 D. Ra khỏi giường.

Câu 13: Cho bài toán kiểm tra tính tính trung bình cộng của 2 số a, b. Hãy xác đinh đầu ra của bài toán này?

A. a+b

B. (a+b)/2

C. số a

D. số b

Câu 14: Quy ước nào sau đây đúng về cấu trúc rẽ nhánh:

A. Nếu ….thì B. Nếu …. trái lại C. Nếu … trái lại… hết nhánh D. Nếu …. ngược lại

**II. Tự luận: (3 điểm)**

**Câu 15. (1.0 điểm)** Em muốn tìm một từ khóa bất kì trong văn bản em sẽ làm như thế nào, em hãy hướng dẫn các bạn cách tìm kiếm từ khóa đó ?

**Câu 16. (1.0 điểm** Hãy lập sơ đồ tư duy bằng tay về kế hoạch về kì nghỉ hè 2023 của em?

**Câu 17** **(1.0 điểm):** Học sinh cấp trung học bắt đầu được xét kết nạp Đoàn khi đủ 16 tuổi. Hãy dùng cấu trúc rẽ nhánh để mô tả thuật toán kiểm tra điều kiện kết nạp Đoàn bằng cách liệt kê các bước hoặc sơ đồi khối.

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN AN LÃO**TRƯỜNG THCS QUANG TRUNG** | **HƯỚNG DẤN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HK II****NĂM HỌC 2022 - 2023****MÔN: TIN HỌC 6*****( Hướng dẫn chấm gồm 01 trang)*** |

**I. Phần trắc nghiệm khách quan (7,0 điểm)**

*Mỗi ý đúng được 0,5 điểm*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 |
| Đáp án | C | A | C | D | D | B | C | C | C | D | B | D | B | C |

**II. Phần tự luận (3,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Biểu điểm** |
| **Câu 15**(2điểm) | - Trên dải lệnh Home chọn Find trong nhóm lệnh Editing ( hoặc nhấn phím F5);- Gõ từ cần tìm kiếm vào mục Navigation- Nhấn Enter | 0.5đ0.5đ0.5đ |
| **Câu 16**(1,0 điểm) | - Sơ đồ tư duy kế hoạch đi thăm quan, du lịch trong đợt nghỉ hè 2023 | 0.5 đ0.5đ |
| **Câu 17**(1,0 điểm) | https://tech12h.com/sites/default/files/styles/inbody400/public/hinh_23.png?itok=2LgQsvTi Đầu vào: t là tuổi của học sinh Đầu ra: Đã đủ tuổi kết nạp Đoàn chưa? 1) Nếu t ≥ 16: thông báo "Đủ tuổi kết nạp Đoàn" 2) Trái lại: Không đủ tuổi Hết nhánh |  |

*Quang Trung, ngày 30 tháng 3 năm 2023*

 **NGƯỜI RA ĐỀ**

 **Dương Thị Huyền Trang**

**XÁC NHẬN CỦA BAN GIÁM HIỆU XÁC NHẬN CỦA TỔ CHUYÊN MÔN**